

Số: 1806 /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 08 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung nội dung diện tích đất thuê, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Doanh nghiệp tư nhân Hồng Ngọc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 669/TTr-STNMT ngày 06 tháng 6 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung diện tích đất hành lang đường điện nằm trong diện tích đất thuê (5175 m²) tại điểm a, khoản 2 Điều 1 Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2018 của UBND tỉnh Hải Dương “Về việc thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cho Doanh nghiệp tư nhân Hồng Ngọc thuê đất (đợt 1)” như sau:

Bổ sung cụm từ: **trong đó có 136 m² đất thuộc hành lang đường điện 35 KV** vào tiếp.sau cụm từ: “a) Cho Doanh nghiệp tư nhân Hồng Ngọc thuê đất (đợt 1): 5175 m² đất”.

Điều 2: Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, sê ri số CM 050807 cho Doanh nghiệp tư nhân Hồng Ngọc (Giấy chứng nhận ĐKDN số 0800287640, do Phòng ĐKKD - Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương cấp; Đăng ký thay đổi lần thứ 2, ngày 11/3/2011. Địa chỉ trụ sở chính: thị tứ Ngã Tư Mắc, xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương) như sau:

a) Về thửa đất:

- Vị trí khu đất: thửa đất số 1378, tờ bản đồ địa chính số 07, xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương;

- Diện tích: 5.175 m² (Năm nghìn một trăm bảy mươi lăm mét vuông); trong đó có 136 m² thuộc hành lang đường điện 35 KV, yêu cầu Doanh nghiệp tư nhân Hồng Ngọc phải quản lý, sử dụng theo quy định pháp luật điện lực.

- Hình thức sử dụng đất: Sử dụng riêng;
- Mục đích sử dụng: Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp;
- Thời hạn sử dụng: Đến ngày 23/02/2043;
- Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm.

b) Về tài sản gắn liền với đất:

| Hạng mục công trình | | Diện tích (m ²) | DT sàn (m ²) hoặc công suất | Hình thức sở hữu | Cấp công trình | Thời hạn sở hữu |
|-------------------------------|-----------|-----------------------------|---|------------------|----------------|-----------------|
| (04) - Nhà xưởng và điều hành | Nhà xưởng | 2347,3 | 2347,3 | Sở hữu riêng | -/- | -/- |
| | Điều hành | 294,5 | 589,0 | | | |
| (05) Nhà ăn và kho | Nhà ăn | 395,0 | 395,0 | Sở hữu riêng | -/- | -/- |
| | Kho | 249,6 | 249,6 | | | |

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Tứ Kỳ; Thủ trưởng các sở, ngành và đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND xã Quang Phục và Chủ Doanh nghiệp tư nhân Hồng Ngọc căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (Để báo cáo);
- Sở TN&MT (2b);
- VPĐKQSD đất (2b);
- Lưu: VT. (Hoàn10b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Anh Cường